

Số: 2194/2024/EIB/TB-TGD  
V/v công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của Eximbank

TP. HCM..... ngày 28.....tháng 03.....năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

### 1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

- Mã chứng khoán: EIB
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3821 0056 Fax: (028) 3914 2457
- Email: [eximbank.cbtt@eximbank.com.vn](mailto:eximbank.cbtt@eximbank.com.vn) Website: <https://eximbank.com.vn>

### 2. Nội dung thông tin công bố

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán.
- Văn bản giải trình biến động lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với năm trước.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 28.../03/2024 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán.
- Văn bản giải trình biến động lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với năm trước.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:VT, KTH&T.



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

Số: 2193./2024/EIB/TB-TGD  
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế năm 2023 đã kiểm toán so với năm trước

TP.HCM ngày 28 tháng 03 năm 2024

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 22/03/2024;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế năm 2023 đã kiểm toán thay đổi so với năm trước như sau:

### 1. Đối với BCTC riêng lẻ đã kiểm toán

Trước diễn biến hết sức khó khăn của nền kinh tế trong và ngoài nước đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động của khách hàng là cá nhân cũng như doanh nghiệp, trong bối cảnh như vậy, Eximbank đã nỗ lực và đạt được kết quả nhất định.

Tổng tài sản đạt 201.672.702 triệu đồng, tăng 8,83% (tương đương 16.363.636 triệu đồng) so với đầu năm. Trong đó, huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và dân cư đạt 156.654.052 triệu đồng, tăng 5,27% (tương đương 7.840.036 triệu đồng) so với đầu năm. Dự nợ cho vay đạt 140.448.924 triệu đồng, tăng 7,62% (tương đương 9.943.310 triệu đồng) so với đầu năm.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 2.146.292 triệu đồng, giảm 798.085 triệu đồng so với năm trước. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	4.581.069	5.582.871	(1.001.802)	(17,94)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	506.072	507.963	(1.891)	(0,37)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	485.920	606.104	(120.184)	(19,83)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	121.282	87.550	33.732	38,53
Lãi thuần từ hoạt động khác	788.450	455.574	332.876	73,07
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	1.148	5.643	(4.495)	(79,66)
Chi phí hoạt động	3.093.126	3.434.424	(341.298)	(9,94)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	694.399	103.590	590.809	570,33
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>2.696.416</b>	<b>3.707.691</b>	<b>(1.011.275)</b>	<b>(27,28)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.146.292</b>	<b>2.944.377</b>	<b>(798.085)</b>	<b>(27,11)</b>



(i) Thu nhập lãi thuần giảm 1.001.802 triệu đồng (tỷ lệ giảm 17,94%) so với năm trước, chủ yếu do chi phí huy động vốn tăng từ cuối năm 2022; trong khi đó Ngân hàng đã thường xuyên giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng cá nhân và doanh nghiệp.

(ii) Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ giảm 1.891 triệu đồng (tỷ lệ giảm 0,37%) so với năm trước.

(iii) Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 120.184 triệu đồng (tỷ lệ giảm 19,83%) so với năm trước.

(iv) Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 33.732 triệu đồng (tỷ lệ tăng 38,53%) so với năm trước.

(v) Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 332.876 triệu đồng (tỷ lệ tăng 73,07%) so với năm trước.

(vi) Chi phí hoạt động giảm 341.298 triệu đồng (tỷ lệ giảm 9,94%) so với năm trước.

(vii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 590.809 triệu đồng so với năm trước.

## 2. Đối với BCTC hợp nhất đã kiểm toán

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 2.165.099 triệu đồng, giảm 780.653 triệu đồng so với năm trước. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	4.597.104	5.591.971	(994.867)	(17,79)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	514.300	513.815	485	0,09
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	485.920	606.104	(120.184)	(19,83)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	121.282	87.550	33.732	38,53
Lãi thuần từ hoạt động khác	835.079	482.982	352.097	72,90
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	1.148	5.643	(4.495)	(79,66)
Chi phí hoạt động	3.140.808	3.475.409	(334.601)	(9,63)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	694.399	103.590	590.809	570,33
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>2.719.626</b>	<b>3.709.066</b>	<b>(989.440)</b>	<b>(26,68)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.165.099</b>	<b>2.945.752</b>	<b>(780.653)</b>	<b>(26,50)</b>

Lý do tương tự như Báo cáo tài chính riêng lẻ đã kiểm toán.

Trân trọng.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để báo cáo);
- Lưu. KTTH&T



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỒ HOÀNG VŨ